

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 - HÀ NỘI

-----***-----

Số: 204/2026/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----***-----

Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 29; khoản 2 Điều 39; Điều 149; Điều 212 và Điều 213; Điều 396; Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 51; 55; 57; 81; 82; 83 Luật hôn nhân & gia đình 2015;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 203/2026/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 02 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Anh Hoàng Mạnh T, sinh ngày 17/04/1981

Căn cước công dân số 036081013582 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 04/01/2022; Hộ khẩu thường trú: 47 nhà B2 tập thể Công ty X ngõ D K, phường V, thành phố Hà Nội.

- Chị Nguyễn Thị Phương L sinh ngày 12/12/1982

Căn cước công dân số 022182007238 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 04/01/2022; Hộ khẩu thường trú: Căn S Chung cư T, khu phố H, phường H, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân: Anh Hoàng Mạnh T và chị Nguyễn Thị Phương L cùng thống nhất xác nhận: anh chị kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường C, tỉnh Quảng Ninh (Cũ là: Ủy ban nhân dân phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh) ngày 10/10/2008, Giấy chứng nhận kết hôn số: **119, Quyền số 15**. Vợ chồng chung sống đến đầu năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do mâu thuẫn về bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung. Anh chị đã ly thân từ năm 2025 đến nay. Nay anh Hoàng Mạnh T và chị Nguyễn Thị Phương L cùng thống nhất xác định không thể khắc phục được mâu thuẫn, tình cảm vợ chồng không còn, cùng đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 3 – Hà Nội công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Anh Hoàng Mạnh T và chị Nguyễn Thị Phương L thống nhất xác định có 02 con chung là Hoàng Trúc Minh Thư sinh ngày 15/11/2010 và Hoàng Minh T1 sinh ngày 27/12/2013. Nay ly hôn, anh Hoàng Mạnh T và chị Nguyễn Thị Phương L thống nhất thỏa thuận giao cả 02 con chung cho anh Hoàng Mạnh T (là bố đẻ) trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung tròn đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác. Về cấp dưỡng nuôi con

chung anh Hoàng Mạnh T và chị Nguyễn Thị Phương L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Nguyễn Thị Phương L được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

[3]. Về tài sản chung, nhà ở chung và công nợ chung: Anh Hoàng Mạnh T và chị Nguyễn Thị Phương L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí Tòa án.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân:

* Về tình cảm: Anh Hoàng Mạnh T và chị Nguyễn Thị Phương L cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

* Về con chung: Giao cả 02 con chung là Hoàng Trúc Minh Thụ sinh ngày 15/11/2010 và Hoàng Minh T1 sinh ngày 27/12/2013 cho anh Hoàng Mạnh T (là bố đẻ) trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung tròn đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác. Về cấp dưỡng nuôi con chung: anh Hoàng Mạnh T và chị Nguyễn Thị Phương L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

Chị Nguyễn Thị Phương L được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

* Về tài sản chung, nhà ở chung và công nợ chung: Anh Hoàng Mạnh T và chị Nguyễn Thị Phương L không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Hoàng Mạnh T tự nguyện chịu cả 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003047 ngày 02/02/2026 của Thi hành án Dân sự thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường Cao Xanh, tỉnh Quảng Ninh
(Cũ là: Ủy ban nhân dân phường Cao Xanh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh) ngày 10/10/2008
- Giấy chứng nhận kết hôn số: 119, Quyển số 15
- Phòng THADS khu vực 3 - Hà Nội;
- Thi hành án Dân sự thành phố Hà Nội
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Đức Lợi